TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HSST
Ngày: 05-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Kim Trang.
2. Ông Đặng Văn Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Trinh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thái Thuận – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2018/HSST ngày 16/10/2018; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐXXST-HS ngày 22/10/2018; đối với bị cáo:

HÀ VŨ TUẤN A (Tên gọi khác: T)**,** Sinh năm 1978; Nơi sinh: Bình Thuận; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố B, phường K, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Con ông: Hà Văn S và bà Nguyễn Thị Kim V; Vợ: Phạm Thị Ngọc L; Có 08 con, lớn 18 tuổi và nhỏ 01 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/6/2008, Hà Vũ Tuấn A bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận xử phạt 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản"; Ngày 15/6/2010, Hà Vũ Tuấn A bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/7/2011, đã xóa án tích. Bị cáo bị bắt từ ngày 20/9/2018. Bị cáo có mặt.

-Bị hại: Ông Bùi Thế H, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã N, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Tống Phước V, sinh năm 1982(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn O, xã S, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

2/ Bà Phạm Thị Ngọc L, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố B, phường K, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hà Vũ Tuấn A (T), sinh năm 1987, ở khu phố 5, phường K, thành phố P biết Công ty xuất nhập khẩu hóa chất H (Công ty H), địa chỉ thôn L, xã T, huyện H do Bùi Thế H, sinh năm 1986, ở thôn X, xã N, thành phố P đăng ký kinh doanh, vào ban đêm không có người trông coi nên nảy sinh ý định cạy khóa, đột nhập, chiếm đoạt tài sản. Thực hiện ý định trên, khoảng 21 giờ ngày 11/7/2018, Hà Vũ Tuấn A chuẩn bị 01 cây xà beng, dài 65 cm, dùng để nhổ đinh đi bộ từ phường K, thành phố P đến cửa sau Công ty H. Lợi dụng đêm tối vắng người, Hà Vũ Tuấn A dùng xà beng cậy bung 02 ổ khóa cửa, đột nhập vào bên trong, tháo gỡ 01 bộ máy vi tính, gồm: màn hình, CPU, bàn phím, con chuột và 01 cặp loa rồi đưa tất cả lên ba ga xe mô tô, biển số 86T1 – 2361 có cắm sẵn chìa khóa trong xe và toàn bộ giấy tờ xe để trong cốp, dắt ra bên ngoài, khởi động nổ máy xe, điều khiển chở bộ máy vi tính để bàn về nhà cất giữ.

Đến ngày 16/7/2018, Tuấn A sử dụng xe mô tô, biển số 86T1-2361 chiếm đoạt của Bùi Thế H đến phường V, thành phố P tìm tài sản để trộm cắp thì bị phát hiện.

Kết luận định giá tài sản số: 52/2018/HĐĐGTT ngày 04 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện H, kết luận:

- 01 xe mô tô, biển số: 86T1 – 2361, loại Sirius, nhãn hiệu Yamaha.

+ Giá trị tại thời điểm xảy ra vụ án là: 22.000.000 đồng, giá trị sử dụng còn lại 35%. Thành tiền: 22.000.000 đồng x 35% = 7.700.000 đồng.

- 01 bộ máy vi tính để bàn: CPU Pentium G630; ram 2Gb, ổ cứng 500G; màn hình 17 inch; ổ đĩa, chuột, bàn phím và loa.

+ Giá trị tại thời điểm xảy ra vụ án là 7.000.000 đồng, giá trị sử dụng còn lại 30%

Thành tiền: 7.000.000 đồng x 30% = 2.100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản trộm cắp là: 9.800.000 đồng (Chín triệu, tám trăm nghìn đồng).

Vật chứng vụ án: - 01 xe mô tô, loại: Sirius, biển số 86T1 – 2361, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Tống Phước V.

- 01 bộ máy vi tính để bàn gồm: 01 màn hình máy vi tính hiệu Sam sung, 01 CPU, hiệu Sam sung màu đen, 01 bàn phím, 01 con chuột máy vi tính, 02 cái loa.

Các tài sản trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho Bùi Thế H.

- 01 cây sắt tròn, dài 65 cm, trên thân có sọc nổi, một đầu dẹt, một đầu chẻ đôi dùng nhổ đinh. Viện kiểm sát nhân dân huyện ra Quyết định chuyển vật chứng, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện H bảo quản, chờ xử lý.

Về dân sự: Bùi Thế H không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 58/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 15/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Hà Vũ Tuấn A về tội " Trộm cắp tài sản" theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như lời khai tại Cơ quan điều tra. Xác định Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không có thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Vũ Tuấn A phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Hà Vũ Tuấn A từ 12 đến 18 tháng tù.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối hận, mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều khoản áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo Hà Vũ Tuấn A khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại Tòa phù hợp lời khai tại Cơ quan điều tra Công an huyện H, các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ căn cứ pháp luật để khẳng định: Khoảng 21 giờ ngày 11/7/2018, Hà Vũ Tuấn A lén lút dùng xà beng cạy khóa cửa Công ty xuất nhập khẩu hóa chất H của Bùi Thế H, địa chỉ thôn L, xã T chiếm đoạt 01 bộ máy vi tính để bàn và 01 xe mô tô, biển số 86T1-2361. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là: 9.800.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo Hà Vũ Tuấn A là người có đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi bất chính mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, trước đây bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận xử phạt 02 lần về tội "Trộm cắp tài sản", sau khi chấp hành xong hình phạt tù về lại địa phương bị cáo không chịu tu dưỡng thành người tốt cho xã hội mà vẫn chứng nào tật nấy. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình phạt cần phải xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Không có áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Bùi Thế H: 01 xe mô tô, loại: Sirius, biển số 86T1 – 2361, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Tống Phước V; 01 bộ máy vi tính để bàn gồm: 01 màn hình máy vi tính hiệu Sam sung, 01 CPU, hiệu Sam sung màu đen, 01 bàn phím, 01 con chuột máy vi tính, 02 cái loa. Sau khi nhận lại tài sản ông H không yêu cầu gì khác nên Tòa không xem xét giải quyết.

Đối với 01 cây sắt tròn, dài 65 cm, trên thân có sọc nổi, một đầu dẹt, một đầu chẻ đôi dùng nhổ đinh. Đây là vật chứng, công cụ phạm tội và không có giá trị nên căn cứ vào Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về những vấn đề khác:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về quyền kháng cáo: Người có quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Vũ Tuấn A (tên gọi khác: T) phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Hà Vũ Tuấn A (tên gọi khác: T) **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam (20/9/2018) và tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cây sắt tròn, dài 65 cm, trên thân có sọc nổi, một đầu dẹt, một đầu chẻ đôi dùng nhổ đinh. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/10/2018 giữa Công an huyện H và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện H.

3. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hà Vũ Tuấn A phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/11/2018).

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp;
-VKSND huyện H;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện H;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Tâm